



**NHỮNG GIẢI PHÁP
KHẨN CẤP CẦN ĐƯỢC GIẢI QUYẾT
NHằm PHỤC VỤ VIỆC**

MUA HẾT LÚA HÀNG HÓA CỦA DÂN VỚI MỨC GIÁ HỢP LÝ

Thạc sĩ NGUYỄN VĂN THỌ



Theo số liệu của Bộ nông nghiệp và phát triển nông thôn (Bộ NN & PTNT), ước tính sản lượng lúa hàng hóa vùng ĐBSCL trong hai vụ đông xuân và hè thu vào khoảng trên 8,3 triệu tấn. Như vậy, chỉ trong vòng 6 tháng (từ nay cho đến hết tháng 9) các doanh nghiệp nhà nước phải tiêu thụ khoảng 6 triệu tấn lúa (khoảng 70% sản lượng lúa hàng hóa của nông dân), phục vụ cho tiêu dùng trong nước và xuất khẩu.

Với tổng diện tích đồng xuân trên toàn vùng là 1.250.000 ha, tăng 50.000 ha so với vụ đông xuân trước, trong đó trên 2/3 diện tích sử dụng giống lúa mới đạt tiêu chuẩn xuất khẩu.

Để đảm bảo cho nông dân tiêu thụ lúa hàng hóa với mức giá hợp lý, trong 2 ngày 7 và 8.3.1997 Thủ tướng chính phủ ra hai chỉ thị "Về chủ trương, biện pháp điều hành kinh doanh lương thực" và "Về điều hành xuất khẩu gạo, nhập khẩu phân bón" và tại hội nghị liên quan đến vấn đề thu mua lúa được tổ chức tại TP.HCM ngày 22.3.1997, Thủ tướng chính phủ đã tiếp tục chỉ đạo cho các tỉnh, các doanh nghiệp phải đẩy nhanh tiến độ mua lúa trong dân ở vùng ĐBSCL cùng một số biện pháp để thực hiện tiến độ thu mua như xử lý cơ chế cho vay vốn nhằm giải quyết khó khăn về vốn cho các doanh nghiệp, về giá mua lúa.

Nhưng cuối tháng 3.97, tuy mới thu hoạch được khoảng 40% diện tích gieo cấy nhưng giá lúa ở ĐBSCL đã giảm tương đối nhanh. Mặc dù UBND một số tỉnh ĐBSCL đã buộc phải hạ giá lúa "sàn" xuống còn 1.350 - 1.400d/kg nhưng vẫn không thể kịp giá trên thị trường đang xuống nhanh hơn.

Với cơ chế điều hành kinh doanh lương thực và phân bón mới ban hành nhằm đáp ứng quyền lợi của người trồng lúa, nhằm thúc đẩy sản xuất phát triển, nâng cao đời sống của nông dân, là cơ chế rất hợp lòng dân, nhưng bên cạnh đó vẫn còn một số quy chế cũ chưa được tháo gỡ đồng bộ như cơ chế vay vốn ngân hàng không được vượt quá 10% vốn điều lệ ngân hàng (Pháp lệnh ngân hàng)... Mặt khác, cơ chế điều hành mới được đưa vào cuộc sống với thời gian quá ngắn trong khi đó tiến độ thu hoạch đã được vào giai đoạn cấp tập, lượng "cung" trên thị trường vượt quá xa "cầu", trong khi đó các doanh nghiệp tuy chấp hành chỉ đạo của UBND các tỉnh phải mua lúa cho dân với mức giá hợp lý có lợi cho người sản xuất, nhưng nếu kinh doanh bị lỗ (do điều kiện khách quan là giá thị trường thế giới giảm) thì chưa có quy chế bảo vệ quyền lợi của các doanh nghiệp; vốn

thiếu, giá thị trường thế giới xuống thấp và nhu cầu tiêu thụ chưa cao, lãi suất ngân hàng chưa khuyến khích dự trữ thời vụ... đó là những nguyên nhân tác động mạnh đến giá lúa của người nông dân trong mấy tuần vừa qua, từ bình quân 1.450 - 1.600đ/kg xuống còn 1.300 - 1.350đ/kg, thậm chí có những vùng xuống tới mức 1.200đ/kg, mặc dù các doanh nghiệp nhà nước đã và đang cố gắng mua vào. Thật sự là điều đáng lo ngại.

Để thực hiện tốt tư tưởng chỉ đạo của chính phủ trong các văn bản mới ban hành chúng tôi thấy cần phải thực hiện một số biện pháp cấp bách sau:

a. Lúa đông xuân bắt đầu thu hoạch rõ vào tháng 4.97, lượng lúa hàng hóa cung ứng ra thị trường sẽ nhiều hơn trong thời gian rất ngắn (do vụ đông xuân 96 - 97 bị chậm so với các vụ đông xuân trước gần một tháng); do đó tính khẩn trương trong tiêu thụ lúa hàng hóa của dân là rất cấp thiết, nếu tốc độ tiêu thụ chậm sẽ bị mưa, ảnh hưởng đến chất lượng. Muốn tăng cường tiêu thụ đòi hỏi phải có đủ vốn cung ứng kịp thời cho thu mua và có cơ chế cho vay linh hoạt đối với mặt hàng quan trọng này, đặc biệt trong điều kiện phải đưa vào dự trữ thời vụ. Theo chúng tôi, chính phủ nên cho phép các doanh nghiệp nhà nước được dùng hình thức "cầm cố" kho lúa gạo của doanh nghiệp để tiếp tục vay vốn mua vào. Việc tăng cường mua vào của các doanh nghiệp sẽ góp phần quan trọng trong việc cân đối cung - cầu trong điều kiện thu hoạch rõ với lượng cung ra thị trường quá lớn nhằm kìm giữ giá lúa đang giảm nhanh.

b. Sản xuất nông nghiệp nói chung, lúa gạo nói riêng mang tính chất thời vụ, do đó trong lưu thông tiêu thụ một mặt chú ý đến tính chất này, nhưng mặt khác phải xem xét đến tính chất thị trường thế giới và giá xuất khẩu. Tình hình thực tế hiện nay nhu cầu của thị trường thế giới chưa cao, giá xuất khẩu lại thấp, cộng với tình hình thu hoạch rõ, do đó việc dự trữ thời vụ là rất cấp thiết. Để đảm bảo giữ giá lúa của người nông dân ở mức hợp lý theo định hướng điều hành thì các doanh nghiệp nhà nước phải mua từ 70 - 80% sản lượng lúa hàng hóa cần tiêu thụ của dân, một mặt để kinh doanh xuất khẩu, mặt khác đưa vào dự trữ thời vụ nhằm giúp cho việc tiêu thụ lúa hè thu có âm độ cao sắp tới, đảm bảo tiến độ xuất khẩu được đều đặn trong các tháng cuối năm, giữ được khách hàng nước ngoài, ổn định được giá và đảm bảo an toàn lương thực trong nước.

c. Việc quy định giá mua tối thiểu (giá sàn) là rất cần thiết và hợp lòng dân, đảm bảo được lợi ích của

người nông dân. Tuy nhiên, để thực hiện được mức giá tối thiểu (giá sàn) cần phải có các điều kiện về kinh tế để bù chênh lệch lỗ (nếu có) do giá thị trường thế giới xuống thấp, trong khi các doanh nghiệp nhà nước phải thực hiện mua lúa theo giá sàn (ở Thái Lan nhà nước qui định giá sàn bằng giá thành (CPSX) cộng 20% lợi nhuận). Việc quy định giá sàn giao cho UBND các tỉnh ĐBSCL quy định hiện nay còn rất khác nhau và gặp nhiều khó khăn.

Do đó nên chăng chỉ công bố giá định hướng điều hành hay "giá đảm bảo sản xuất" là mức giá đảm bảo cho người nông dân có mức lãi thỏa đáng (30 - 40% giá thành) và dùng các biện pháp kinh tế để tác động vào cung - cầu, điều chỉnh thị trường nhằm giữ giá lúa gạo trên thị trường xoay quanh ở mức định hướng điều hành.

với mức giá sát mức giá thị trường từng thời điểm, từng khu vực vào lúc thu hoạch rõ vừa để kinh doanh xuất khẩu, vừa đưa vào dự trữ, nhờ vậy sẽ có tác dụng chống ép giá xuất khẩu của nước ngoài giữ được giá xuất khẩu, đảm bảo hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp.

d. Đã có quy định giá tối thiểu (giá sàn) lúa gạo bảo vệ lợi ích của người nông dân thì cũng phải có quy định giá xuất khẩu tối thiểu tương ứng với mức giá đó nhằm bảo vệ các doanh nghiệp xuất khẩu. Trong điều kiện thị trường xuất khẩu đang gặp nhiều khó khăn, giá thị trường thế giới giảm mạnh xuống dưới mức giá xuất khẩu tối thiểu thì nhà nước cũng cần phải có cơ chế xử lý khoản chênh lệch lỗ này để các doanh nghiệp yên tâm, tích cực đẩy mạnh mua vào, góp phần cân đối cung - cầu, giữ giá lúa.



Để đảm bảo cho người nông dân được hưởng mức giá theo đúng giá định hướng hay giá quy định của UBND các tỉnh, ngoài yếu tố các doanh nghiệp phải tổ chức mạng lưới mua lúa gần dân hơn, triển khai và tổ chức hệ thống mua gom rộng khắp (hiện nay các công ty, doanh nghiệp đã triển khai mạnh dưới sự chỉ đạo của tỉnh ủy, UBND và Tổng công ty lương thực miền Nam) còn có một số yếu tố khách quan đóng vai trò quyết định lại nằm ngoài tầm điều hành của các doanh nghiệp đó là sự hỗ trợ từ phía nhà nước như: vốn, thị trường xuất khẩu, dự trữ thời vụ, dự trữ quốc gia...

Do đó vấn đề mang ý nghĩa rất quan trọng nhất hiện nay là tác động vào cung để điều chỉnh thị trường: Tăng cường mua vào với số lượng lớn

e. Trong tình hình khó khăn hiện nay, nhà nước cần nghiên cứu các biện pháp khác để hỗ trợ cho nông dân như: cho chậm nộp thuế nông nghiệp và nợ vay ngân hàng (ngân hàng cho nông dân vay lưu vụ) cho đến khi giá lúa của nông dân lên bằng giá định hướng điều hành hoặc khuyến khích xuất khẩu bằng biện pháp giảm thuế xuất khẩu.

Trên đây là một số biện pháp mang tính chất tình thế để đảm bảo cho việc thực hiện các chỉ thị của Thủ tướng chính phủ trong việc tiêu thụ hết và kịp thời lúa hàng hóa của nông dân với mức giá hợp lý, để đảm bảo lợi ích của người trồng lúa, cung cấp đủ lương thực cho nhu cầu tiêu dùng trong nước, có dự trữ đảm bảo an toàn lương thực quốc gia và xuất khẩu gạo có hiệu quả ■